CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN DU HỌC & ĐÀO TẠO BÌNH MINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN DU HỌC & ĐÀO TẠO BÌNH MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNRISE CONSULTANCY EDUCATION OVERSEAS STUDY & TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107008604

3. Ngày thành lập: 28/09/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 1210 HHB khu đô thị Tân Tây Đô, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0975096379* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	*5229*
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	*4662*
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
6.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
8.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
9.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4761*
10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
12.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	*5621*
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	*5630*

14.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*5911*
15.	Hoạt động hậu kỳ (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*5912*
16.	Hoạt động chiếu phim (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*5914*
17.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	*4511*
18.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
19.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	*4513*
20.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	*4520*
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	*4530*
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá - Đại lý,	*4610*
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	*4649*
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;	*4659*
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	*4791*

29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	*4932*
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiên theo quy định pháp luật hiện hành)	*8299*
34.	Giáo dục mầm non	*8510*
35.	Giáo dục tiểu học	*8520*
36.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	*8531*
37.	Giáo dục nghề nghiệp	*8532*
38.	Đào tạo cao đẳng	*8541*
39.	Đào tạo đại học và sau đại học	*8542*
40.	Giáo dục thể thao và giải trí	*8551*
41.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	*8552*
42.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy về tôn giáo; - Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể. Nhóm này cũng gồm: - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	*8559*
43.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	*8560(Chính)*
44.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính; chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*6619*

45.	Hoạt động tư vấn quản lý	*7020*
46.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	*7120*
47.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
48.	Hoạt động nhiếp ảnh	*7420*
49.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động môi giới thương mại (chỉ được hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	*7490*
50.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
51.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*7810*
52.	Cung ứng lao động tạm thời (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*7820*
53.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (chỉ được hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	*7830*
54.	Đại lý du lịch - kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	*7911*
55.	Điều hành tua du lịch	*7912*
56.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7920*
57.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	*8211*
58.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	*8219*
59.	(Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật hiện hành)	*Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam*

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TẤT BÌNH	Số 10, tổ dân phố Nguyên Xá, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,53	001075002976	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,53		
2	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	Xóm 2, thôn Quý Dương, Xã Tân Trường, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.007	200.070.000	10,53	141762895	
			Tổng số	20.007	200.070.000	10,53		
3	NGUYỄN THI TUYẾT NHUNG	Số 10 tổ dân phố Nguyễn Xá, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.005	1.500.050.000	78,95	030179000190	
			Tổng số	150.005	1.500.050.000	78,95		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN TẤT BÌNH Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Ngày sinh: *09/12/1975* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *001075002963*
Ngày cấp: *07/11/2014* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số 10, tổ dân phố Nguyên Xá, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại:
Số 10, tổ dân phố Nguyên Xá, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội